

SỰ KIỆN TỰ THIÊU CỦA BỒ TÁT THÍCH QUẢNG ĐỨC (1963) – NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI BỐI CẢNH TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Nguyễn Thị Thắng*, Hoàng Thị Anh Đào

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

* Email: nguyenthithang.dhkh@hvae.edu.vn

Ngày nhận bài: 15/11/2024; ngày hoàn thành phản biện: 26/11/2024; ngày duyệt đăng: 12/12/2024

TÓM TẮT

Ngày 11/6/1963, tại Sài Gòn, miền Nam Việt Nam, trước sự chứng kiến của rất nhiều các tăng sĩ, trí thức và nhân dân yêu nước Việt Nam, đặc biệt là của chính quyền Ngô Đình Diệm, Hoà thượng Thích Quảng Đức đã tự châm lửa tự thiêu để phản kháng chính sách kỳ thị tôn giáo (Phật giáo) của chính quyền họ Ngô. Sự kiện này không những có tác động đối với bối cảnh trong nước và quốc tế; làm sôi tinh thần đấu tranh của các tăng sĩ Phật giáo và của nhân dân Việt Nam trước cảnh xâm lược, áp bức và bóc lột của Mỹ - Diệm mà còn là nguồn cơn đưa đến sự sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm và sự thất bại hoàn toàn của đế quốc Mỹ ở chiến trường miền Nam Việt Nam sau này. Từ việc nghiên cứu về sự kiện lịch sử này, tác giả bài viết đã phân tích tác động nhiều mặt của nó đối với tình hình trong nước và quốc tế lúc bấy giờ.

Từ khoá: Thích Quảng Đức, 1963, Phật giáo Việt Nam.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hơn 60 năm đã trôi qua kể từ ngày Bồ tát Thích Quảng Đức tự thiêu, nhưng mỗi lần nhìn lại sự kiện lịch sử này, nhân dân Việt Nam nói chung và bạn bè quốc tế đều khâm phục trước một tinh thần quả cảm, đại hùng đại bi, hết lòng phụng sự chúng sinh và dân tộc của một người con đất Việt và của đạo Phật.

Bài viết tập trung phân tích sự kiện tự thiêu của Bồ tát Thích Quảng Đức (1963) và những tác động của nó đối với tình hình trong nước và quốc tế lúc bấy giờ.

2. SỰ KIỆN TỰ THIÊU CỦA BỒ TÁT THÍCH QUẢNG ĐỨC NĂM 1963

Năm 1954, sau Hiệp định Geneve, vĩ tuyến 17 được chọn làm giới tuyến tạm thời chia cắt Việt Nam thành hai miền. Mỹ dựng lên ở miền Nam chính quyền tay sai Ngô

Đình Diệm và ra sức rêu rao, công khai về một chính quyền cộng hòa, dân chủ, tự do. Nhưng thực chất chế độ họ Ngô ở miền Nam là một chế độ độc tài gia đình trị, phi dân chủ, tìm mọi cách bóp nghẹt tự do dân chủ, trong đó có tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đặc biệt là với Phật giáo. Hồ sơ mật năm 1963 từ các nguồn tài liệu của chính phủ Mỹ nhận định: “Phật Tử chiếm khoảng 80% dân số, nhưng trước đây ít bày tỏ bất mãn đối với chính sách thiên vị Thiên Chúa giáo của chính phủ Ông Diệm” [13, tr.40]. Thế nhưng chính quyền Ngô Đình Diệm vẫn xây dựng một chính sách kỳ thị Phật giáo rất nặng nề. Ngô Đình Diệm nói: “Tôi tin người Công giáo cũng chỉ vì nghĩ rằng người Công giáo ít ai theo Cộng sản dễ dàng” [10, tr.318].

Một trong những sự kiện đầy mâu thuẫn giữa Phật giáo và chính quyền họ Ngô lên cao trào là lệnh cấm treo cờ Phật giáo trong dịp lễ Phật đản (công điện số 9159 ngày 6/5/1963). Ở Huế, thừa hành công lệnh của phủ Tổng thống, cảnh sát đi từng chùa, từng nhà của Phật tử bắt phải hạ cờ Phật giáo. Hơn 20 giờ tối, tại Đài phát thanh Huế, khi tín đồ Phật giáo đang tập trung đông đảo (khoảng hơn một vạn người), chính quyền đã dùng hơi cay, súng, xe thiết giáp... tấn công vào đám đông làm tám người chết và bốn người bị thương.

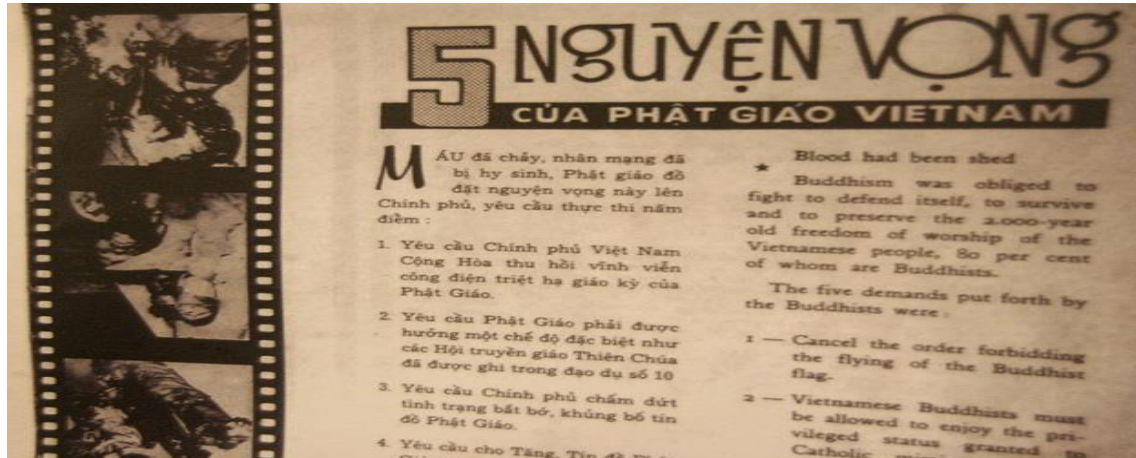


Hình ảnh 1: Ngày 08/5/1963 - Đài Phát thanh Thừa Thiên Huế

Hồ sơ mật 1963 có đoạn viết: “Chính sách của chính phủ ông Diệm là thiên vị Thiên Chúa Giáo, nhưng Phật tử trước giờ vẫn lặng lẽ chịu đựng, cho tới khi xảy ra biến động Huế”. “Rắc rối tại Huế hiển nhiên khởi lên từ một lệnh của chính quyền – sau đó lệnh này đã thu hồi - lệnh đó ngăn cấm treo cờ Phật giáo trong lễ hội mừng Phật đản. Một phát ngôn nhân Phật giáo đã kêu gọi Phật tử ra biểu tình đông đảo bằng cách lên án chính quyền đàn áp tự do tôn giáo và một số người biểu tình đã mang biểu ngữ chống ông Diệm và chống Thiên Chúa giáo. Nỗ lực của cảnh sát, Dân Vệ, và quân đội khi giải tán đám đông khoảng 3,000 người ở đài phát thanh đã làm chết ít nhất 7 người” [13,

tr.40].

Tin chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp Phật giáo ở Huế nhanh chóng lan rộng cả nước, gây bất bình trong nhân dân, trực tiếp là các Tăng Ni Phật tử. Trước tình hình đó, ngày 15/5/1963 một phái đoàn của Tổng hội Phật giáo Việt Nam phối hợp với các tổ chức khác đã đến dinh Gia Long trao cho Ngô Đình Diệm bản yêu sách và nguyện vọng của tín đồ Phật tử.



Hình ảnh 2: Năm nguyện vọng của Phật giáo Việt Nam năm 1963

Tuy nhiên, chính quyền Ngô Đình Diệm tìm cách phớt lờ với những yêu cầu trên. Trước tình thế ấy, 14 giờ 30 ngày 30/5/1963, một chương trình tuyệt thực kéo dài 48 giờ của Tăng ni Phật tử diễn ra trên toàn quốc, đặc biệt ở các tỉnh miền Nam.



Hình ảnh 3: Biểu tình, tuyệt thực của Tăng Ni và Phật tử

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 6, đối mặt với các cuộc biểu tình ngày càng lớn, chính quyền của Diệm - Nhu tiếp tục tăng cường phong toả, hăm dọa và đàn áp các phong trào đấu tranh của Phật giáo. Lãnh đạo Phật giáo miền Nam nhận thấy rằng: “Nếu kéo quá dài các cuộc rước linh và tuyệt thực một cách nhằm

chán thì phong trào đấu tranh cũng tự nó bị xẹp vì thiếu những hình thức mới mẻ, gây xúc động mạnh nuôi dưỡng” [13, tr.40]. Trước tình thế ấy, ngày 11/6/1963, để phản kháng lại những chính sách tàn bạo, thiếu công bằng của Mỹ - Diệm đối với Phật giáo và nhân dân miền Nam, Hòa thượng Thích Quảng Đức đã quyết định tự thiêu.

Ngã tư giao nhau của đường Phan Đình Phùng và Lê Văn Duyệt, trước toà nhà Đại sứ quán Campuchia (Sài Gòn) là nơi ghi dấu sự kiện tự thiêu anh dũng của Bồ tát Thích Quảng Đức. Người bước xuống từ một chiếc xe ô tô, ngồi trong tư thế thiền định, tự châm lửa để thiêu sống mình.



Hình ảnh 4: Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu năm 1963

Trước sức nóng của ngọn lửa có thể thêu rụi mọi thứ (trừ trái tim bất diệt của Ngài), Ngài vẫn ngồi yên trong tư thế thiền định, bình thản đến với cái chết. Trên tờ báo *New York Times*, phóng viên David Halberstam viết: “Tôi lại thấy cảnh đó thêm lần nữa, nhưng một lần là đủ lắm rồi. Ngọn lửa phun ra từ một con người; thân thể ông cháy héo khô dần và teo nhả lại, đầu của ông đen dần và hoá than. Trong không khí thoảng mùi cháy khét của thịt người; loài người có thể cháy nhanh một cách đáng ngạc nhiên. Từ phía sau tôi có thể nghe thấy tiếng thốn thức của những người Việt giờ đang tụ tập. Tôi đã quá sốc để khóc, quá bối rối để ghi chép hay đặt câu hỏi, quá ngỡ ngàng để cả suy nghĩ... khi cháy, ông ấy không hề cử động một cơ bắp nào, không hề bật ra một âm thanh nào, sự điềm tĩnh của ông thật trái ngược với cảnh những người đang rên rỉ khóc than xung quanh” [15].

Trước ngọn lửa đang ngùn ngụt bốc cháy, lực lượng an ninh của Diệm cố tìm mọi cách dập tắt nhưng bất thành, bởi hàng hàng lớp lớp những tăng ni Phật tử và người dân đang bao quanh thành một bức tường bảo vệ vững chắc. Hình ảnh về cơ thể đang bốc cháy của Hoà thượng Thích Quảng Đức được nhà báo Malcolm Browne chụp lại và nhanh chóng truyền đi khắp nơi. Qua sự kiện tự thiêu và những bức ảnh của Hoà thượng Thích Quảng Đức, hẳn nhiên thế giới đã dần hiểu cuộc chiến tranh và những việc làm

của Mỹ cùng với chính quyền tay sai của mình là Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam là gì?

3. NHỮNG TÁC ĐỘNG VỚI PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN MIỀN NAM VIỆT NAM

Không thể dập tắt ngọn lửa tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức, để biện minh cho mình, chính quyền Ngô Đình Diệm đã giải thích đây là một vụ tự sát của một nhà sư do có sự kích động từ phía Cộng sản. Lý giải về điều này, nhà sư Thích Nhất Hạnh, chỉ rõ: “Báo chí gọi đó là một hành động tự tử, nhưng thực chất không phải. Ngay cả đó không phải là một hành động phản đối. Điều mà những vị sư đã viết trong những bức thư để lại trước lúc tự thiêu là nhằm cảnh tỉnh, là để chuyển đổi tâm tư của những nhà cầm quyền, và để kêu gọi thế giới quan tâm đến những nỗi thống khổ triền miên của người dân Việt Nam. Người tự thiêu là để chứng tỏ rằng nguyện vọng mà họ đề cập là rất tối ưu quan trọng... Tu sĩ Việt Nam tự thiêu là để nói lên với tất cả sức mạnh và quyết chí rằng tôi có thể chịu đựng sự khổ đau cùng cực nhất để bảo vệ cho đồng bào của tôi... Để bày tỏ ước vọng bằng cách tự thiêu của một người, vì thế, không phải là một hành động hủy diệt mà là một hành động tạo dựng, đó là, để đau khổ và để chết cho người khác. Như thế, tự thiêu không phải là một hành động tự tử” [16].

Chính trong tâm thư Hoà thượng Thích Quảng Đức để lại cũng lý giải rõ ràng rằng, sự việc tự thiêu của mình nhằm để thức tỉnh chính quyền và đưa lại những lợi lạc cho Phật tử và nhân dân Việt Nam. Ngài hy vọng chính quyền tay sai sẽ nhìn nhận lại vấn đề bình đẳng tôn giáo và chấm dứt sự đàn áp tôn giáo, áp bức đối với nhân dân Việt Nam. Trước khi tự thiêu, Ngài hình dung rằng: “Thân mình bốc cháy như “ngọn đèn soi bóng tối”, dẫn đường cho những kẻ lạc lối đến bến bờ... Khi cơ thể của ông bị đốt cháy, khói, giống như hương thơm của những cây nhang cháy, sẽ mang lại sự bình tĩnh và tạo ra ảnh hưởng lên những người “lò đi” về sự đàn áp Phật giáo của chế độ Diệm... Khi cơ thể ngừng cháy, tro sẽ “lấp đầy khoảng cách bất bình đẳng [tôn giáo], giữa Phật giáo và Công giáo” [14, tr.113]. Sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức vì thế mang nhiều ý nghĩa lịch sử to lớn.

Một là, sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức như một đòn giáng trực tiếp vào chính quyền Ngô Đình Diệm, góp phần đưa đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chính quyền tay sai tàn bạo.

Năm 1962, sau thất bại của “Ấp chiến lược” ở miền Nam, “Mỹ thấy viễn cảnh tất yếu sẽ mất Việt Nam về tay Việt Cộng, vì gia đình ông Ngô Đình Diệm đa nghi, kém hiệu quả, mất lòng dân... Mendenhall đề nghị đảo chánh ông Diệm là cách duy nhất; nếu không, trước sau gì Mỹ cũng thua và Việt Nam sẽ bị nhuộm đỏ” [13, tr.154]. Khi lý giải vì sao thua, Mỹ cho rằng, chính quyền Ngô Đình Diệm tồn tại hai nhược điểm chính:

“a) Kém hiệu quả về mặt tổ chức trong chính phủ gây ra từ việc ông có tính bất quyết, từ chối trao quyền cho nhân viên thực hiện, thiếu chuỗi quyền lực (hàng dọc), không chịu nhận lỗi, không tin người khác;

b) Ông (Ngô Đình Diệm) không có khả năng huy động quần chúng hỗ trợ, vì yếu kém trong vai trò một chính trị gia. Để chiến thắng Cộng sản, chính phủ Nam Việt Nam phải hoặc là có hiệu quả hoặc là được quần chúng ủng hộ, nhưng chính phủ của Tổng Thống Diệm không có được điểm nào như thế” [13, tr.158].

Mặc dù sự suy yếu của chính quyền Ngô Đình Diệm đã bắt đầu lộ rõ từ trước nhưng sự kiện tự thiêu vẫn được coi là bước then chốt trong tình hình hỗn loạn lúc bấy giờ ở miền Nam. Sự kiện tự thiêu được đánh giá như giọt nước tràn ly, vượt ra khỏi ranh giới đơn thuần của Phật giáo, lan tỏa thành một phong trào yêu nước lan rộng khắp toàn dân. Khắp nơi trên lãnh thổ Việt Nam, đông đảo các tầng lớp nhân dân từ học sinh, sinh viên, trí thức, thương nhân..., liên tiếp thực hiện những cuộc đấu tranh, biểu tình, bãi khoá chống chính quyền Ngô Đình Diệm.

Trước những phong trào đấu tranh diễn ra rộng lớn khắp nơi, chính quyền họ Ngô vấp phải những lúng túng, khó khăn và bế tắc trong điều hành chính sách cai trị, xã hội trở nên rối loạn, dân chúng mất lòng tin. Làn sóng và hiệu ứng xã hội phản đối chính quyền họ Ngô ngày một mạnh mẽ. Trước tình thế ấy, không còn cách nào khác, Mỹ phải nhanh chóng cắt viện trợ đối với miền Nam và tìm phương án lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm. Ngày 01/11/1963, được Mỹ hậu thuẫn, Dương Văn Minh thực hiện cuộc đảo chính, “nền đệ nhất cộng hoà” của Diệm - Nhu nhanh chóng bị lật đổ, kết thúc chế độ “gia đình trị” tàn khốc, tồn tại gần 10 năm ở miền Nam Việt Nam.

Trong thư gửi vào Nam, nhận định về ý nghĩa của phong trào đấu tranh của Phật giáo năm 1963, Tổng Bí thư Lê Duẩn viết: “Cả trong thành thị cũng dấy lên những làn sóng cách mạng quyết liệt, làm rối loạn hậu phương của địch, làm lung lay tận gốc chế độ bù nhìn. Hoang mang trước sự lớn mạnh và thế tiến công cách mạng, đế quốc Mỹ buộc phải thay đổi tay sai, phứt bỏ Ngô Đình Diệm hòng cải thiện tình hình chính trị và quân sự để cứu vãn thất bại. Song Mỹ đã phạm phải sai lầm. Sau sự sụp đổ của Diệm, chiến tranh cách mạng đã phát triển lên một bước mới” [4, tr.248].

Hai là, sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức góp phần tác động và chuyển hướng cục diện của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Lịch sử dựng nước và giữ nước của Việt Nam ghi nhận rằng, từ khi du nhập vào đất Việt, bên cạnh việc giữ gìn kỷ cương, đạo pháp, Phật giáo luôn đồng hành và gắn bó khăng khít, keo sơn cùng vận mệnh dân tộc. Trong khi phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam đang đối diện với sự bành trướng về quy mô và sức mạnh của các chiến lược chiến tranh mà Mỹ liên tục thực hiện, thì sự kiện “tự thiêu” năm 1963 nói lên lòng

từ bi và trí tuệ Phật giáo trước bối cảnh thời đại, nhằm phản đối chính sách vô lý của chính quyền họ Ngô, càng minh chứng cho sợi dây liên kết bền chặt giữa dân tộc và Phật giáo. Trước hoạ xâm lăng, toàn thể nhân dân Việt Nam, kể cả những người con của đức Phật đều là một.

Phải khẳng định rằng, phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam năm 1963, đặc biệt là sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức có một vị trí xứng đáng và vô cùng quan trọng trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam. Bởi sau sự kiện này, uy thế của Phật giáo càng lên cao, đặc biệt là ở các thành phố, đô thị và cả vùng tạm chiến. Hàng triệu Phật tử tích cực, hăng hái tham gia vào cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Mặt khác, chính sự đấu tranh của Phật giáo giai đoạn này, đặc biệt là sự kiện tự thiêu và những cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam đã buộc Mỹ phải nhìn lại những gì đang diễn ra và tiến hành điều chỉnh chiến lược tại Việt Nam. Phải đảo chính chính quyền Ngô Đình Diệm, Mỹ càng mất chỗ dựa, các cuộc đảo chính vì thế liên tiếp diễn ra, chính quyền mất kiểm soát ở nhiều nơi. Viễn cảnh thất bại của chính quyền Tổng thống Kennedy trong cuộc chiến ở miền Nam Việt Nam đang dần đến. Hàng tỉ USD mà Mỹ đổ vào chi viện cho chính quyền Ngô Đình Diệm nhằm ngăn chặn, đẩy lùi và đánh bại các cuộc nổi dậy của nhân dân miền Nam đã tiêu tan.

Từ lâu, các tầng lớp nhân dân trong nước đã vô cùng bất bình với chính sách cai trị độc ác, tàn bạo của gia đình họ Ngô, sự kiện tự thiêu vì thế càng gây xúc động và càng khắc sâu sự căm phẫn trong tâm trí quần chúng nhân dân. Qua đây, nhân dân Việt Nam càng nhận ra sự đoàn kết, hợp tác của các giai cấp tầng lớp trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc là một điều kiện tất yếu. Vì vậy, sau những diễn biến của phong trào Phật giáo năm 1963, phong trào đấu tranh cách mạng của quân và dân miền Nam như có thêm nghị lực thực hiện cuộc chiến tranh cách mạng theo một cao độ mới. “Quần chúng hòa vào nhau như những giọt nước trong đại dương và trong tình yêu người ta tự thấy mình lớn lên và không còn sợ hãi nữa” [11, tr.10]. “Đây là cuộc đấu tranh chính trị quyết liệt nhất ở Sài Gòn trong mấy năm nay. Nó đã làm sâu sắc thêm mâu thuẫn giữa nhân dân ta với chế độ độc tài phát - xít Mỹ - Diệm, đẩy chúng vào tình thế bị cô lập hơn bao giờ hết” [1, tr.268]. Chính quyền họ Ngô càng mạnh tay đàn áp, phong trào đấu tranh ngày càng trở nên lớn mạnh, như một làn sóng khó lòng ngăn cản được. Qua đó tạo những tiền đề về dư luận xã hội và lực lượng cách mạng để Đảng và nhân dân tiến tới hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đánh giá ý nghĩa của phong trào Phật giáo miền Nam năm 1963, tác giả Lê Cung nhận định, tính năng động, sáng tạo và quyết đoán của phong trào Phật giáo giai đoạn này đã góp phần: “Phá sản chính sách can thiệp của Mỹ ở Việt Nam tạo đà cho phong trào cách mạng miền Nam đi đến thắng lợi trọn vẹn trong đại thắng mùa Xuân 1975” [2, tr.10]. Sự tương tác đa chiều, gần nhau giữa tinh thần yêu nước, yêu dân tộc và đạo pháp

trong sự kiện Phật giáo năm 1963 đã góp phần đưa đến sự tan rã của chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm và chính sách can thiệp của Mỹ ở Việt Nam.

4. DƯ LUẬN THẾ GIỚI

Sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức năm 1963 không chỉ tác động mạnh mẽ đến tình hình và cục diện cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam mà còn có một sức lay động mạnh mẽ đối với những trái tim nhân ái của Tăng Ni Phật tử và nhân dân các nước trên thế giới. Thế giới rung động, bàng hoàng trước cái chết và sức nóng của những bức ảnh của nhà báo Malcolm Browne chụp lại – nó như một làn sóng điện làm sôi nổi dư luận trong và ngoài nước, được truyền đi một cách nhanh chóng: “...Hình ảnh cụ ngồi thẳng như tượng đá trong ngọn lửa rực hồng đã nhanh như một làn sóng điện làm sôi nổi dư luận trong cả nước Việt Nam và trên thế giới. Ảnh của vị Hòa thượng Việt Nam Thích Quảng Đức ngồi trong ngọn lửa được đăng trên hầu hết các báo khắp năm châu, với những dòng chữ nói lên sự khâm phục” [6, tr.342].

Khắp nơi trên thế giới, người ta đón nhận bức ảnh với những đánh giá và luận bàn, tập trung nhất là phê phán chính sai cai trị tàn bạo của chính quyền Ngô Đình Diệm; sự dung túng của Mỹ đối với chính quyền tay sai trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Tổng thống Mỹ John F. Kennedy khi nhìn thấy bức ảnh cũng phải kinh ngạc và thốt lên rằng: “Không một bức ảnh thời sự nào trong lịch sử thế giới lại tạo ra nhiều cảm xúc đến thế!” [15]. Dư luận thế giới và dư luận Mỹ bắt đầu quay sang chống đối gia đình họ Ngô. Nhà sử học Seth Jacobs khẳng định: “Thích Quảng Đức đã đốt cuộc thử nghiệm Diệm của nước Mỹ ra tro và không có lời bào chữa nào có thể gỡ gạc lại được danh tiếng của Ngô Đình Diệm, một khi những bức ảnh của Browne đã hằn vào tâm trí của công chúng thế giới” [7]. Malcolm Browne viết: “Những bức hình mà tôi chụp về cuộc tự thiêu của HT. Quảng Đức đã trở thành một sở hữu vật mà người ta gửi đi cùng khắp thế giới. Những bức hình đó mang nhiều ý nghĩa tùy theo cách nhìn và mục đích sử dụng của mỗi người” [12, tr.112-113]. Đặc biệt, qua sự kiện tự thiêu này, cuộc đấu tranh chính nghĩa của Tăng Ni Phật tử và nhân dân Việt Nam đón nhận sự đồng tình, ủng hộ và chia sẻ của cộng đồng quốc tế. Nhân dân thế giới bắt đầu tìm hiểu về những gì đang xảy ra tại Việt Nam, một quốc gia rất xa lạ ở vùng Đông Nam Á.

Dưới thời kỳ Ngô Đình Diệm, sự bất công với Phật giáo, thiên vị với Thiên Chúa giáo đã là một thực trạng tồn tại từ lâu. Chính sách cai trị và xâm lược tàn bạo của Diệm – Mỹ không phải đến thời điểm ấy mới trở nên quyết liệt, người dân Việt Nam đã chứng kiến sự tàn ác đó trong một khoảng thời gian quá dài, tuy nhiên rất ít những thông tin được thế giới biết đến. Nhưng một khi mà những hình ảnh đã được ghi lại, hiện rõ thì chính quyền họ Ngô khó có thể biện minh cho bất cứ điều gì. Tờ báo Témoigne Chretien (Paris, 20-6- 1963) viết: “Các biến cố trong những tuần vừa qua chỉ là sự kết tinh của một tình trạng bất an, âm ỉ từ lâu. Nhiều năm rồi Phật tử bị nhà cầm quyền đàn áp ngược đãi

trái lại tín đồ Thiên Chúa giáo thì thừa hưởng đủ mọi sự dễ dàng và mọi ưu đãi. Phe chính phủ và một vài đại diện của giáo hội mà đứng đầu là Đức cha Ngô Đình Thục, anh ruột của Tổng thống đã cố tình đem chính trị hợp nhất với Thiên Chúa giáo, trộn lẫn hai vấn đề làm một” [3, tr.250].

Đồng cảm với nỗi thống khổ của nhân dân miền Nam Việt Nam, ngày 29/8/1963, Chủ tịch Mao Trạch Đông ra lời kêu gọi nhân dân toàn thế giới ủng hộ cho cuộc đấu tranh chính nghĩa và anh dũng của nhân dân Việt Nam: “Gần đây, tập đoàn phản động Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam ráo riết tiến hành sự đàn áp đẫm máu đối với tín đồ Phật giáo, học sinh các trường đại học và trung học, các nhà trí thức và đông đảo nhân dân miền Nam Việt Nam. Nhân dân Trung Quốc tỏ ý hết sức căm phẫn và kịch liệt lên án tội ác tày trời của tập đoàn Ngô Đình Diệm”; đồng thời yêu cầu “giai cấp công nhân, nhân dân cách mạng và nhân sĩ tiến bộ trên toàn thế giới đều đứng về phía nhân dân miền Nam Việt Nam anh dũng chống sự xâm lược và áp bức của bè lũ Mỹ - Diệm phản cách mạng, làm cho nhân dân miền Nam Việt Nam khỏi bị tàn sát và giành được giải phóng triệt để” [6, tr.355].

Các tờ báo nổi tiếng của nhiều nước liên tục đưa tin trên trang nhất và bình luận về sự việc này. Tờ *New York Herald Tribune* (21/7/1963) cho rằng: “Hòa thượng Thích Quảng Đức một tu sĩ đã biến tấm áo cà - sa vàng của mình thành một giàn hỏa thiêu không phải là người duy nhất có thể tự đốt mình” [5, tr.211]. Ngày 19/6/1963, Báo *Washington Post* nhận định: “Cuộc tranh chấp không còn là một biến động mang tính địa phương nữa. Vì chế độ Ngô Đình Diệm liên hệ mật thiết với Hoa Kỳ nên có nguy cơ tín đồ Phật giáo khắp châu Á sẽ có cảm tưởng rằng Hoa Kỳ cũng dung túng sự kỳ thị tôn giáo” [8, tr.1085]. Charle C. Flowerre - Tùy viên Đại sứ quán báo cáo trong tài liệu 165 rằng: Tổng thống Diệm đã ngược đãi cả Phật giáo Việt Nam và Phật giáo Campuchia”; “Vụ tự thiêu của Hòa thượng Thích Quảng Đức được thực hiện ngay trước Đại sứ quán Campuchia; sẽ có thể làm hỏng kế hoạch liên minh với Campuchia chống Cộng sản.

Phiên họp của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc vào ngày 07/10/1963, đại biểu Sri Lanka nhấn mạnh rằng: “Sri Lanka đã cùng với các nước Á, Phi chuẩn bị kỹ càng trước lúc đưa vụ này ra Liên Hiệp Quốc, đặc biệt là đã nghe lời biện hộ của chính quyền Ngô Đình Diệm. Họ nêu trách nhiệm của Mỹ và cho rằng nếu Mỹ không bảo được ông Diệm thì phải cắt viện trợ cho chính thể Diệm và rút về” [11, tr.12].

Một làn sóng dư luận từ năm châu đổ dồn, lên án chính quyền Ngô Đình Diệm và chính sách can thiệp của Mỹ ở Việt Nam sau phong trào Phật giáo năm 1963, đặc biệt là sau vụ tự thiêu của một hoà thượng. Khắp nơi trên thế giới, từ các nguyên thủ quốc gia, các cơ quan báo chí, cả Liên Hợp Quốc, các tổ chức tôn giáo, thậm chí nước Mỹ (bảo trợ của Ngô Đình Diệm) từ tổng thống đến người dân thường cũng đều lên án, công kích và tìm cách vạch trần sự cai trị tàn ác của chính quyền họ Ngô. Điều này cho thấy

rằng, một cuộc đấu tranh cho dù chỉ là bất bạo động nhưng có tác dụng cực lớn, nó gom góp và kết tụ con người ta thành một khối sức mạnh; làm lay động và rung chuyển lòng người, cho dù đó là người khác màu da, khác chính kiến. Ngay cả những nhà nước không cùng thể chế chính trị, thậm chí có thể là đối địch nhau, song trước một cuộc đấu tranh chính nghĩa, họ có thể cùng nhau đứng chung trong một trận tuyến để chống lại bạo quyền. Quy mô của phong trào vì thế ngày càng trở nên rộng lớn.

Đối với nhân dân Việt Nam, sự chia sẻ, ủng hộ và giúp đỡ của cộng đồng quốc tế trong thời điểm này có một ý nghĩa vô cùng quan trọng, Mỹ buộc phải tìm cách nhanh chóng loại bỏ và lật đổ chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Mất chính quyền tay sai thân cận, Mỹ tiếp tục thất bại trong những chiến lược chiến tranh liên tục đặt ra ở Việt Nam. Viễn cảnh thất bại và phải rút quân về nước đang trở thành một tương lai rất gần đối với Mỹ.

Bên cạnh đó, phong trào Phật giáo năm 1963 còn tạo thêm thế và lực mới cho phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam không ngừng phát triển cả về quy mô và sức mạnh, tạo đà đưa đến sự toàn thắng trong chiến dịch mùa Xuân 1975. Trong Lời tuyên bố về tình hình miền Nam, để cảm ơn sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói rằng: Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn nhân dân và chính phủ các nước Phật giáo, các nước xã hội chủ nghĩa anh em, cảm ơn nhân dân yêu chuộng hòa bình và chính nghĩa trên thế giới, cảm ơn nhân dân và nhân sĩ tiến bộ nước Mỹ đã nghiêm khắc lên án Mỹ - Diệm và nhiệt tình ủng hộ nhân dân miền Nam.

5. KẾT LUẬN

Bình đẳng, bác ái, độc lập, tự do, hạnh phúc là điểm quy đồng, là khát vọng mà bất cứ một quốc gia và tôn giáo nào cũng hướng đến, kể cả đạo Phật. Khi đất nước bị xâm lăng, điểm quy đồng ấy sẽ giúp những người chính nghĩa, yêu chuộng hoà bình đứng về một hướng với nhau. Lịch sử Phật giáo Việt Nam và cả phong trào Phật giáo năm 1963 đã chứng minh cho điều này. Đó là một cuộc đấu tranh có sự kết hợp giữa Đạo pháp và Dân tộc, giữa tình yêu Tổ quốc và lòng thiết tha thương quý đồng bào, đồng loại của mình. Đúng như Hồ Chí Minh đã từng nhận định: “Lịch sử đạo Phật cũng như lịch sử dân tộc Việt Nam có những bước thăng trầm, thịnh suy, nhưng dù ở trong hoàn cảnh nào đạo Phật cũng hòa nhập với đời sống dân tộc, cùng chung vận mệnh với dân tộc và có nhiều cống hiến đối với dân tộc” [9, tr.9].

Sự kiện tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức nhằm lên án chính quyền Ngô Đình Diệm cũng là một bài học quý về “lấy dân làm gốc”. Một khi nhà cầm quyền không đặt lợi ích quốc gia, xứ sở và nhân dân lên trên quyền lợi của cá nhân và gia đình thì đừng mong chính quyền ấy có thể đứng vững lâu dài trong lòng dân tộc. Bài học ấy

vẫn sẽ sáng và soi cho tất cả chúng ta trong tiến trình xây dựng và bảo vệ dân tộc Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1985). *Những sự kiện lịch sử Đảng*, Tập III. Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội.
- [2]. Lê Cung (2008). *Phong trào Phật giáo Miền Nam Việt Nam năm 1963*. Nxb. Thuận Hoá, Thừa Thiên Huế.
- [3]. Lê Cung (2002). *Về phong trào Phật giáo Sài Gòn năm 1963 “Hội thảo khoa học 300 năm Phật giáo Sài Gòn - Gia Định”* tại Tp. Hồ Chí Minh. Nxb. TP Hồ Chí Minh.
- [4]. Lê Duẩn (1985). *Thư vào Nam*. Nxb. Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Tuệ Giác (1964). *Việt Nam Phật giáo tranh đấu sử*. Nxb. Hoa Nghiêm, Sài Gòn.
- [6]. Trần Văn Giàu (1966). *Miền Nam giữ vững thành đồng*, Tập II. Nxb. Khoa học, Hà Nội.
- [7]. Jacobs, Seth (2006). *Cold War Mandarin: Ngo Dinh Diem and the Origins of America's War in Vietnam, 1950–1963*. Lanham: Rowman & Littlefield, ISBN 0-7425-4447-8.
- [8]. Nguyễn Lang (2010). *Việt Nam Phật giáo sử luận*, tập 3, Chương 38, Cuộc vận động chống chế độ Ngô Đình Diệm. Nxb. Văn học, Trung tâm lưu trữ quốc gia Washinton. RG 84. Đại sứ quán Sài Gòn.
- [9]. Phan Huy Lê (1991). Hồ Chủ tịch với dòng văn hóa Phật giáo Việt Nam, “*Nội san nghiên cứu Phật học*” (số đặc biệt kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Hồ Chí Minh).
- [10]. Cao Văn Luận (1972). *Bên dòng lịch sử*. Nxb. Trí Dũng, Sài Gòn.
- [11]. Tâm Phong (1964). Nhớ lại cuộc vận động của Phật giáo, *Tuần báo Hải Triều Âm*, số 18, ngày 24/8/1964.
- [12]. A Reader (1989). “*The American Experience in Vietnam*”. Edited by Grace Savey, University of Oklahoma Press, pp. 112 & 113.
- [13]. Thien Tri Thuc Publications, *Hồ sơ mật 1963 từ các nguồn tài liệu của chính phủ Mỹ*, P.O. Box 4805^{SEP}Garden Grove, CA.92842-4805 – USA.
- [14]. Quốc Tuệ (1964). *Công Cuộc Tranh Đấu Của Phật Giáo Việt Nam: Từ Phật Đản Đến Cách Mạng 1963*, Saigon, The Author.
- [15]. Tháng 6/1963: Hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, Website: <https://thuviennguyenvanhuong.vn/thang-6-1963-hoa-thuong-thich-quang-duc-tu-thieu.html>.
- [16]. Ngọn lửa Bồ tát Thích Quảng Đức trong mắt bạn bè quốc tế, Website: <https://www.tapchinhghiencuuphathoc.vn/ngon-lua-bo-tat-thich-quang-duc-trong-mat-ban-be-quoc-te.html>.

THE SELF-IMMOLATION OF VENERABLE THICH QUANG DUC (1963) – IMPACTS ON VIETNAM AND THE INTERNATIONAL CONTEXT

Nguyen Thi Thang*, Hoang Thi Anh Dao

University of Sciences, Hue University

* Email: nguyenthithang.dhkh@huaaf.edu.vn

ABSTRACT

On June 11, 1963, in Saigon (South Vietnam), in the presence of numerous Vietnamese monks, intellectuals, and patriotic citizens, particularly under the observation of the Ngo government, Venerable Thich Quang Duc self-immolated to protest against the religious discrimination policy against Buddhism enforced by the Ngo Dinh Diem government. This event had profound impacts on both domestic and international affairs. It further ignited the resistance spirit among Buddhist monks and the Vietnamese people against the invasion, oppression, and exploitation of the US-backed Diem regime. Moreover, it catalyzed the collapse of the Ngo Dinh Diem government and the ultimate downfall of the US-backed regime in South Vietnam.

Keywords: Thích Quảng Đức, 1963, Vietnamese Buddhism.



Nguyễn Thị Thắng sinh ngày 17/5/1984 tại Thừa Thiên Huế. Bà tốt nghiệp Đại học năm 2007 và thạc sĩ năm 2010 chuyên ngành Triết học tại Đại học khoa học, Đại học Huế; nhận học vị Tiến sĩ năm 2021 chuyên ngành Triết học tại Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam. Hiện nay, bà công tác tại Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Phật giáo.



Hoàng Thị Anh Đào sinh ngày 2/3/1989 tại Thừa Thiên Huế. Bà tốt nghiệp Đại học năm 2011 ngành Đông phương học và Tiến sĩ năm 2017 chuyên ngành Lịch sử Thế giới tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện nay, bà công tác tại Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Lịch sử Thế giới và Đông phương học, Văn hóa các nước phương Đông và chú trọng nghiên cứu tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo.